



Tuần Báo Vô Vi

22 tháng 1 năm 2012

Số 65

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Người đời thường có bệnh nằm liệt giường không dậy nổi là sao ?
- 2) Người đời muốn tạo hạnh đức cho chính mình thì phải làm sao ?
- 3) Hôm nay Bé lại phải rời nơi đây đi về Montreal theo sự yêu cầu của bạn đạo nơi đó, Bé có bận tâm không ?
- 4) Bé đã bình an đến Montreal, mọi người đều vui, Bé nghĩ sao về họ ?
- 5) Bé về đây đọc thư quá nhiều Bé có mệt không ?
- 6) Duyên lành là sao ?
- 7) Tham thiền quan trọng như thế nào là việc gì ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 14 tháng 6 năm 1993 1) Hỏi : Người đời thường có bệnh nằm liệt giường không dậy nổi là sao ? Đáp : Thưa, người đời hay có bệnh nằm liệt giường là đã gây một tập quán tự hại ngũ tạng mà không hay, như ăn uống không phù hợp với sự tiến hóa của cơ tạng, tự hại mình mà không hay, ngũ tạng càng ngày càng yếu đi, khối thần kinh hoạt động không tốt, kết quả của nó là phải nằm liệt giường cho đến chết. Người không tu tức là không biết thương chính mình. Kệ: Kết quả không hay cũng tại mình Gây nên tập quán phá cơ hình Trời ban tình đẹp sao không thức Quy hội tâm linh rõ tiến trình.	Ngày 15 tháng 6 năm 1993 2) Hỏi : Người đời muốn tạo hạnh đức cho chính mình thì phải làm sao ? Đáp : Thưa, người đời muốn tạo được hạnh đức cho chính mình thì phải bằng lòng bước vào lãnh vực tu thiền, nhiên hậu mới có cơ hội thanh tịnh mà sửa tâm sửa tánh và tự thức. Thiền để gia tăng sự nhین nhục cầu tiến, an vui trong thanh tịnh, vui hòa với các giới, quán thông muôn chiều dừng hành trong thanh tịnh, hồn vui xác khỏe, hạnh đức sẽ được dồi dào. Kệ: Thực hành minh cảm thấp cùng cao Trí não phân minh lúc thuở nào Trời độ thân này nay tự thức Duyên lành pháp giới tự mình trao.
Ngày 16 tháng 6 năm 1993 3) Hỏi : Hôm nay Bé lại phải rời nơi đây đi về Montreal theo sự yêu cầu của bạn đạo nơi đó, Bé có bận tâm không ? Đáp : Thưa, Bé chỉ có chuẩn bị hành lý ra đi mà thôi, đêm đêm lo tham thiền nhập định là cần thiết, chứ chuyện đời Bé đã chấp nhận một cuộc sống tự nhiên, không cần phải lo âu vô ích, đường đời chỉ có thể thôi, còn đường đạo là vô cùng, chỉ chăm chỉ lo tu thì mới có kết quả ở về sau. Kệ: Lo tu tự cứu tận thanh cao Chuyển thức an vui tự bước vào Trần tục không hành tâm tạo khổ Vô sanh tận gốc tự truy vào.	Ngày 17 tháng 6 năm 1993 4) Hỏi : Bé đã bình an đến Montreal, mọi người đều vui, Bé nghĩ sao về họ ? Đáp : Thưa, đã bình an về đến nơi thường trú của Bé, mọi người được cơ hội nhìn Bé trong niềm tin an vui, hướng về Trời Phật, giây phút tái ngộ là giây phút quý giá nhứt, tâm thức hồi sanh hướng về đạo. Kệ: Tâm thức vui lây giải ước ao Bình tâm thanh nhẹ ý thanh cao Vui hành tự hợp người tâm thức Tương hội anh em tự đổi trao.
Ngày 18 tháng 6 năm 1993 5) Hỏi : Bé về đây đọc thư quá nhiều Bé có mệt không? Đáp : Thưa, Bé về đây đọc thư của khắp các nơi, Bé nhận thức được nhiều việc giả chơn của tình đời tạm bợ, sự thật thì ít, đồ vẽ thì nhiều. Sự thật của nguyên lý chẳng có bao nhiêu. Kệ: Học hỏi triền miên chẳng có nhiều Thăm tu thăm tiến thật là siêu Gieo duyên tận độ tình giao cảm Ý thức chơn lời mới biết yêu.	Ngày 19 tháng 6 năm 1993 6) Hỏi : Duyên lành là sao ? Đáp : Thưa, duyên lành là không ngờ có cơ hội gặp nhau trong lúc không hẹn mà gặp, đem lại cho nhau những tin tức thiện lành. Cho nên ở đời này có là may, không lại rủi. Nhưng ở đạo, thì có có không không dạy con người đời hiểu nguyên lý của đạo pháp hơn. Cho nên người tu chơn không quan trọng đến việc có và không, cho nên mới được nhập định là vậy. Kệ: Nhìn xem mây trắng tự và tan Trống rỗng thanh không chuyển một vòng Sáng tối trong lòng do tịnh động Về không sẽ có chẳng cầu mong.

Ngày 20 tháng 6 năm 1993

7) **Hỏi :** Tham thiền quan trọng nhất là việc gì ?

Đáp : Thừa, tham thiền quan trọng nhất là nhập định, thì mới có cơ hội tiến qua cảnh giới thanh nhẹ được. Khi đến được cảnh giới thanh nhẹ thì mới có cơ hội phát triển tâm từ bi, điển năng toàn thân được hội tụ trên đỉnh đầu, lúc nào cũng cảm thức thanh nhẹ và an vui.

Kệ:

Toàn thân cảm thức đạo tâm mùi
Quý trọng từ bi cảm thức vui
Trí tuệ phân minh đường dừng tiến
Thanh thanh nhẹ nhẹ tự rên trui.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Luận Đạo III

Thầy: Có tức mới có tiến, cái câu đó có tức, cái đọc giả nó tức nó mới tiến, nó tiến rồi nó mới hòa đồng, nó mới nhờ đó nó mới tới.

Bạn đạo: Còn mất nhiều năm nó mới gặp Đức ông Tư hả ông Tám.

Thầy: Khó quá! Khó quá! Mà cái đó là cái thực tế đó nghen. Người ăn học người ta dòm người ta nói coi chi mệt quá nhưng mà tu, thằng tu nó thích coi. Mình tưởng là tất cả mọi người không thích, mà chính tôi tôi cũng không thích, nói cái gì tam xam¹, nói đẹp qua một bên, liệng đi. Mình tu thời gian sẽ qua, mình đọc công chuyện trước mắt, cái công chuyện của mình hiện trước mắt, hay lắm. Thường thường tôi nói cái đó là cái què, khi muốn hỏi gì lật trang nào, người nào trước mặt, đọc lên mặt một chap cái nó hiểu công chuyện nên làm hay là không, ở trong đó cũng nói vậy. Cái điển nó phân giải mà không có điển không biết gì, thành ra tôi ngưng không có phát cho ai hết. Phát là họ liệng, chắc chắn họ liệng, không hay không ru ngủ họ được. Mà ngược lại văn chương của ông Tư là kích tiến chứ không có ru ngủ. (Thầy cười). Cho mày giỏi mày phê bình, mày nhào vô mày đánh tao rồi mày biết, cứ nhiều đó thôi, công chuyện của ông là vậy. Ông cất nghĩa lạc hết trội hết trơn mà không có còn chữ nghĩa lưu bút gì của ta hết, anh lật đồ hết trội. Mình tu có điển có cái giới kia mà thôi. Cái giới này không có giá trị, nếu mà văn chương đặt lên mà cứ

ru ngủ người ta hoài, mất giá trị làm cho phần hồn bị làm lạc đi, phần hồn phải đi lạc. Anh Hai là bị trong đó.

Bạn đạo: Hồi nãy ông Tám có nói về ông Hai còn đi trong cái nghi lễ nhiều. Ông Tám nói về ông Hai, ông Tám nói lại được không?

Thầy: Qua đây ở với tôi thời gian đẹp hết. Hồi trước ông gặp tôi ngày nào tôi không rầy, rầy bằng điển. Cái tánh respectueux của anh, lễ phép của anh còn hoài, kẹt ở trong chỗ đó, rầy nữa, rầy hoài. Hồ Văn Em hồi trước cũng bị rầy hoài, bây giờ cũng đỡ bớt, cũng vậy.

Bạn đạo: Bây giờ cũng còn nhiều.

Thầy: Cũng còn, vẫn giữ cái đó hoài. Người ta người văn học hồi xưa ở xứ đó nó vậy.

Bạn đạo: Thừa ông Tám nhưng mà trường hợp con đi tới thái cực kia cũng sai hả ông Tám, con đi tới thái cực kia cũng sai, thiếu cái lễ.

Thầy: Mình tiếp tục đi về hòa đồng thôi, đi về hòa đồng. Hòa đồng mà ý thức trong hòa đồng chớ không phải hòa đồng mà thôi là chết rồi, bị gạt rồi. Ý thức trong hòa đồng dùng cái điển mình cứ việc xoay như vậy nhưng mà ý thức được, chớ không phải hòa đồng không ý thức được. Hòa đồng không ý thức là chậm tiến nữa. Hòa đồng phải ý thức, ngồi năm bảy người, trăm người nhưng mà mình biết tánh ý mọi người hết trội, cái nào hay mình học, thấy không? Còn cái kia mình hòa thôi, nó chống mà mình hòa, nó chống mà mình hòa, nó chống mà mình hòa, tất yên. Chớ đâu phải giỏi hơn hết đâu,

¹ Tam xam: Xăng bậy, lung tung.

nhiều cái mình phải học, học ngay trong buổi thuyết pháp, có những người đi cao đi nhẹ rồi làm việc trong một giây, directeur đương nhiên về sớm. Còn người đời họ năm bảy tháng, còn mình một giây, một giây đồng hồ nhận thức học liền. Cho nên đồng người ngồi xung quanh tôi, tôi càng nói càng thông suốt. Tôi lấy ở đâu? Tôi mới học hết tất cả, rồi tôi mình, rồi tôi giữ góp nói nữa, tôi gom cái nói nữa, thả giàn, gom cái nói nữa, thả giàn, gom cái nói nữa, thành ra nói hoài nói suốt cả cuộc đời của con người vẫn có việc nói nữa. Gom lại cũng có bao nhiêu công chuyện đó thôi nhưng mà cuốn băng nào nghe cũng hay, chịu hơn. Nói rồi nó phải trở về cũ, trong mới có cũ đó, mà trong cũ có mới. Cho nên, đem cuốn băng mười năm về trước đem vặn nghe cho hết, cũng vậy thôi có gì đâu mà sao cứ đòi hỏi ông Tám nói hoài nhưng mà vặn băng bây giờ thấy hơn hồi trước. Trong mới có cũ mà trong cũ có mới. Về đây lấy băng hồi xưa, cuốn băng hồi xưa mình vặn nghe thử cũng vậy đó, mà vặn băng bây giờ thấy hay hơn. Bây giờ nó hòa hợp cái cũ mà cái cũ nó hòa hợp với cái mới, chân lý nó mới tròn, không bị kẹt, thấy không?

Cho nên, giá trị của tu điển là vậy đó, vượt mức trần gian kêu bằng siêu phàm. Siêu phàm thì lúc nào cũng sống động. Văn chương nhiều người viết tới văn chương cứng ngắt, chết đờ hà. Mà nhiều người viết đọc đi đọc lại sống hoài thôi, sống hoài trong tâm khảm của người ta. Người đọc nó thấy sống động trong tâm hồn họ. Có người viết viết đọc qua nó coi qua rồi tiêu hết, tiêu hết chết đờ, văn chương chết ngắt, văn chương trật tự quy củ quá, nó chết, chết ngắt, không có chịu nổi.

Tôn giáo tu hành phải biết làm cách mạng của cuộc tu hành. Còn tôn giáo nó có cách mạng của tôn giáo trong đó, nhưng mà người ta không biết học, người ta cứ giữ đó rồi người ta đứng cứng ngắt một chỗ thôi bị ru ngủ. Cho nên, chỗ nào nó cũng có cuộc cách mạng.

Còn cái thanh điển thì đó vừa cách mạng vừa hòa đồng, vừa cách mạng vừa hòa đồng, vừa cách mạng vừa hòa đồng, không bao giờ bị hấp tấp. Còn cái tôn giáo quy củ mà động chút cách mạng là rùm beng, hư hét, sợ. Còn đảng thanh điển vừa cách mạng vừa hòa đồng, vừa an ủi người ta vừa học hỏi của người khác, thấy không? Cách mạng là sửa đổi có gì đâu, tiến hoài thôi không có ngưng. Tiến hoài, học hoài tới giờ phút lâm chung cũng học nữa, cũng tiến nữa, cũng vui nữa chứ không bị kẹt đâu.

Rồi những người coi sách này kia, kia họ nói lý luận lý luận, lý luận cũng dựa trong sách thôi. Nó mất tự chủ rồi, tự chủ đâu có dựa trong sách đâu. Như giờ tôi ngồi, tôi nói chấp cái tự nhiên nó bốc lên càng ngày cái tiếng càng thanh, càng lớn càng nói càng xa càng giữ lại là tự chủ rồi, thấy không? Còn cái kia nó lấy cái lý này rồi bao vây vô cái này, rồi bao vây vô cái kia, bao vây vô cái họ rốt cuộc mình cũng như người say rượu. Không được, đi lòng vòng. Như ta vẽ cái xương sống đi lòng vòng, chỉ đi direct lên, thấy không? Chớ không phải cuộc cách mạng phải đi direct, Vô Vi phải đi direct chớ không có đi vòng vòng, mà đi lòng vòng vậy là còn tâm đời, còn tâm đạo một cái một thôi. Cho nên, ta bắt nhớ ở đây. Niệm đây, nhớ ở đây. Tôi đi thẳng, khóa cấp tốc mà. Còn cái nguyên lý nó vậy. Còn khóa cấp tốc là một cuộc cách mạng tiến hóa thẳng lên trên.

Bạn đạo: Hư không tâm đạo. Hôm trước ông Tám cho nguyên câu thanh luật quân bình.

Thầy: Từ không tâm đạo, cái pháp đó đạt được là sướng rồi. Hư không tâm đạo không có trách. Ai nói gì thầy kệ, mình cũng hiểu việc đó rồi cũng xong. Ai hãm mình rồi rồi nó cũng xong. Tất cả mọi việc trong càn khôn vũ trụ đều ừn ừn ào ào rốt cuộc rồi đâu ra đó. Mình chỉ niệm Phật từ tâm giữ lấy từ tâm thương yêu đủ rồi. Chấp nhất ai là chấp nhất mình. Xét mình tại sao tôi tằm tôi đó là mình chấp mình phải sửa mình. Cái đó là quan trọng, mình phải hiểu mình hơn, mình mới gần mình hơn. Còn mình chấp thiên hạ, mình đâu có rảnh đi sửa thiên hạ, mình biết nhưng mà sửa không được, thấy không? Mình kêu nó tự sửa đi, mình cũng tự sửa, hai cái mới học hỏi và tiến hóa.

Cho nên, người đời biết chấp người ta mà không biết chấp mình thành ra nó gây lộn. Vợ chồng gia cang biết chấp người ta mà không biết chấp mình. Chấp lấy vợ, vợ lấy chồng lộn lộn, xộn xộn. Hay là đi lên trên cao rồi dòm xuống chỉ thấy tức cười. Chuyện quan trọng. Trời ơi! Ông Tám nghĩ coi nó làm tam lễ lục lạy rồi nó cúng nhà ông ngoại bà ngoại tôi, ông nội bà nội tôi, rồi nó mới rước tôi về nhà, rồi bây giờ nó chửi tôi vậy ông Tám nghĩ sao? Đó, thấy không? (Thầy cười). Nó tức, tôi thấy nó bị kẹt rồi, thấy nó chưa phát triển, cái chuyện đó cũng tới thừa. Thừa rồi mình cắt nghĩa về thanh quang, rồi cắt nghĩa đời là gì? Đời là học hỏi. Nếu thẳng kia nó không ra bài hết bài rồi đâu có làm vợ chồng nữa, phải không? Lâu lâu ông chồng ra bài, bà vợ cố gắng tiêu thụ đi. Rồi lâu bà vợ ra bài thì ông

chồng phải cố gắng hiểu đi. Còn nếu vợ chồng không gây lộn, không có bài vở rồi mở trường làm gì giờ. Bộ ông Trời ông ngu hả, ông mở trường để dạy hai tâm linh tiến hóa. Ông dắt hai đứa con trở về nguồn cội. Mà ông mở trường, ông không ra bài, con ông làm sao học, thấy không? Phải có bài. Gia đình nào lịch sự ra nghe nói vợ chồng thương yêu mà về vô giường là gây, đóng kín cửa cũng xù xì hà, bài vở nó phải ra, nó xẹt điển anh phải làm bài, hai người phải xù xì. Ban đầu đặt cái thương yêu là bằng lòng đi học đó, vô trường là phải trả bài, chứ được học rồi thôi đâu. Tới hồi bà bạn xuôi bạn ngược, tới hồi nó mệt cũng phải học, ông thầy giáo dạy mình y hết hà. Đừng thấy hai vợ chồng vẫn nhơ lẽ độ gia giáo này kia, kia nọ, tốt, nhưng mà nửa đêm nó xù xì, mình đâu có biết, nó gây lộn. (Thầy cười). Ở đời kêu bằng gây lộn mà Thượng Đế là bài học, tụi nó phải trả bài hà, không trốn tránh được. Ban đầu thương yêu là bằng lòng đăng ký đi học, học thì phải trả bài, không có nói gì hết á. Tôi nghe hiểu cái đó, sau này nó nhiều vấn đề phải hỏi nó là hiểu hết. Mày đi học mày phải trả bài, không trả bài làm sao nên, thấy không? Thương yêu là đăng ký

xin đi học đó. Có nhiều đứa học trò lớn lên, anh nó được đi học nó không được đi học, nó tức. Cha cho con đi học. Học tới hồi mà làm toán cái anh mệt. Vợ chồng cũng vậy hà, thương yêu là bằng lòng đăng ký đi học, rồi về vợ chồng có cãi vã cái đó bài học mới. Tôi nói ông Hoán đầu có xử chuyện gia đình, khuyên đi về thôi chứ không có xử. Rồi để con ra cũng bài học mới. Sự liên hệ hằng ngày đều là bài học mới không hà, vô trường phải trả bài. Rồi nói hai vợ chồng ông đó tu mà, tu cũng cãi. Ông Trời cho cãi, cho cãi lý để học và tiến hóa, tu mà cũng cãi hà. Còn T - A - I - nặng - chữ TẠI, đặt chữ tại, tại anh hay là tại em có nhiều đó mà cãi, bắt đầu từ chữ tại mà thôi chứ không có gì hết. (Thầy cười). Có chữ tại mà cãi, cãi là học, học phải trả bài. Ở trong trường mà, ông Trời ông lập cái trường mà không cho bài vở thì đâu có thành trường học, thấy không? Khi mà hiểu được ông Trời sắp đặt cho mình rất tinh vi. Cho nên, chấp nhận để học, mà học rồi thì vui, bạn học vui với nhau. (Thầy cười).

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Montreal ngày 29/12/1979)

Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới

Danh Sách Bạn Đạo Phát Tâm Ân Tổng Kinh Sách

1. Thiên Viện “Hội Tự Tâm Linh Cùng Tiến Tới”	Montreal	\$120	USD
2. Nguyễn Thị Minh Tâm	Australia	\$200	USD
3. Nguyễn Ngọc Lệ	Virgina	\$100	USD

Mọi đóng góp liên hệ đến ấn tổng xin vui lòng liên lạc kinhsachvovi@gmail.com

Thành thật cảm ơn sự đóng góp của quý bạn.

Kính Thư,
Ban Kinh Sách
kinhsachvovi@gmail.com



Thông Báo Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp 2012” “Đại Lễ Tưởng Niệm Đức Thầy”

Kính thưa toàn thể quý bạn đạo,

Theo thông báo của **Ban Tổ Chức** (BTC) trong những tuần vừa qua, chúng tôi đã cho biết Đại Hội năm nay sẽ được tổ chức tại khách sạn **Cambodiana Hotel**, nhưng rất tiếc chúng tôi phải thay đổi khách sạn vì những lý do sau đây:

- Khách sạn **Cambodiana - Hotel** không cung cấp đủ số phòng theo số lượng dự định cho bạn đạo năm nay với lý do khách sạn cần để dành phòng cho khách du lịch trong dịp Lễ Hội trong tháng 9 năm nay.

Tuy nhiên, BTC cũng đã tìm ra được một khách sạn mới, thật là tiện nghi và trang trọng với đầy đủ phòng ốc và phương tiện để phục vụ bạn đạo và đại hội, xin kính trình lên Bề Trên, Đức Ông Tư và Đức Thầy cùng toàn thể quý bạn đạo: **Phnom Penh-Hotel** được tọa lạc tại trung tâm thành phố, cách phi trường khoảng 10 phút lái xe, thuận tiện cho phương tiện di chuyển đưa đón bạn đạo trực tiếp từ khắp nơi trên thế giới.

BTC chúng tôi xin thành thật cáo lỗi và cũng xin bạn đạo hoan hỷ cho những thay đổi như đã kể trên và ước mong bạn đạo cùng nhau ghi danh một cách nhiệt tình để chúng ta có cơ hội hội tụ trong tình thương yêu xây dựng và phát triển Vô Vi theo chiều hướng trật tự chung.

BTC chúng con xin thành kính tri ân Bề Trên, Đức Ông Tư và Đức Thầy đã soi sáng và giúp đỡ cho anh em chúng con hoàn thành nhiệm vụ chọn lựa khách sạn cho chương trình “**Đại Hội Du Hành Đạo pháp 2012**”. Thành thật cảm ơn sự hoan hỷ và nhẫn nại của tất cả bạn đạo và kính chúc toàn thể quý bạn đạo cùng với gia đình và thân hữu có một năm **Nhâm Thìn** thật là bình an và hạnh phúc.

Kính Thưa,

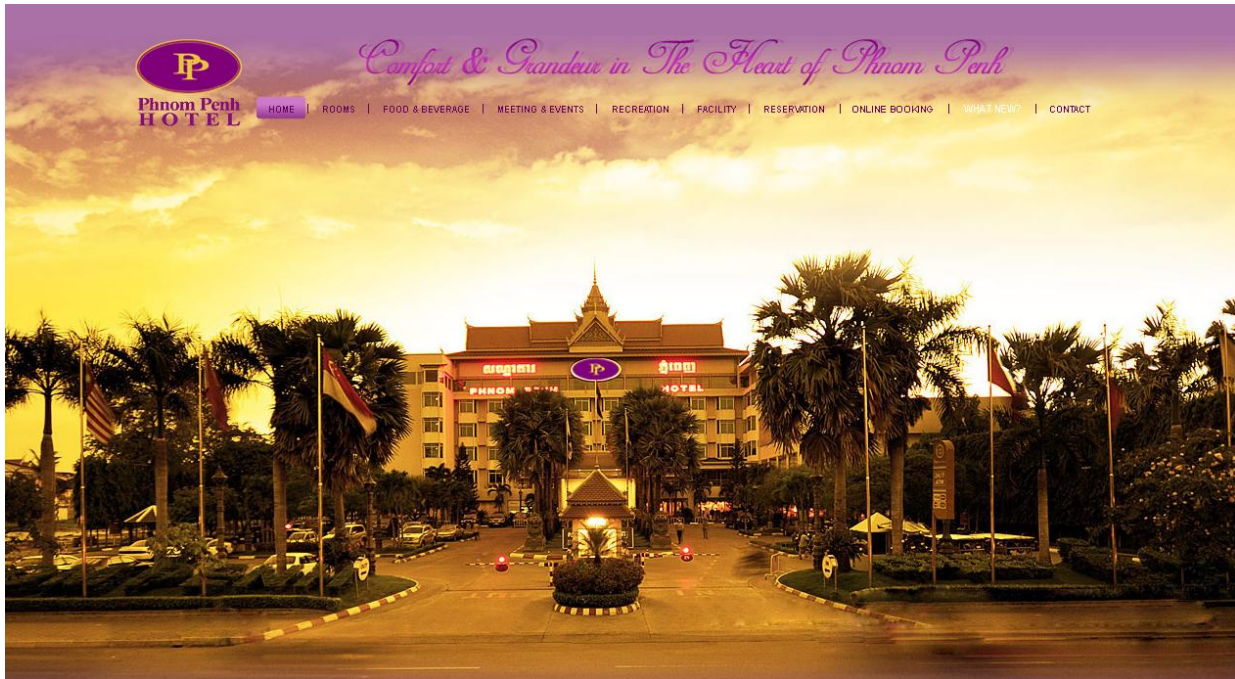
BTC Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2012

voviduhanhdaophap@gmail.com

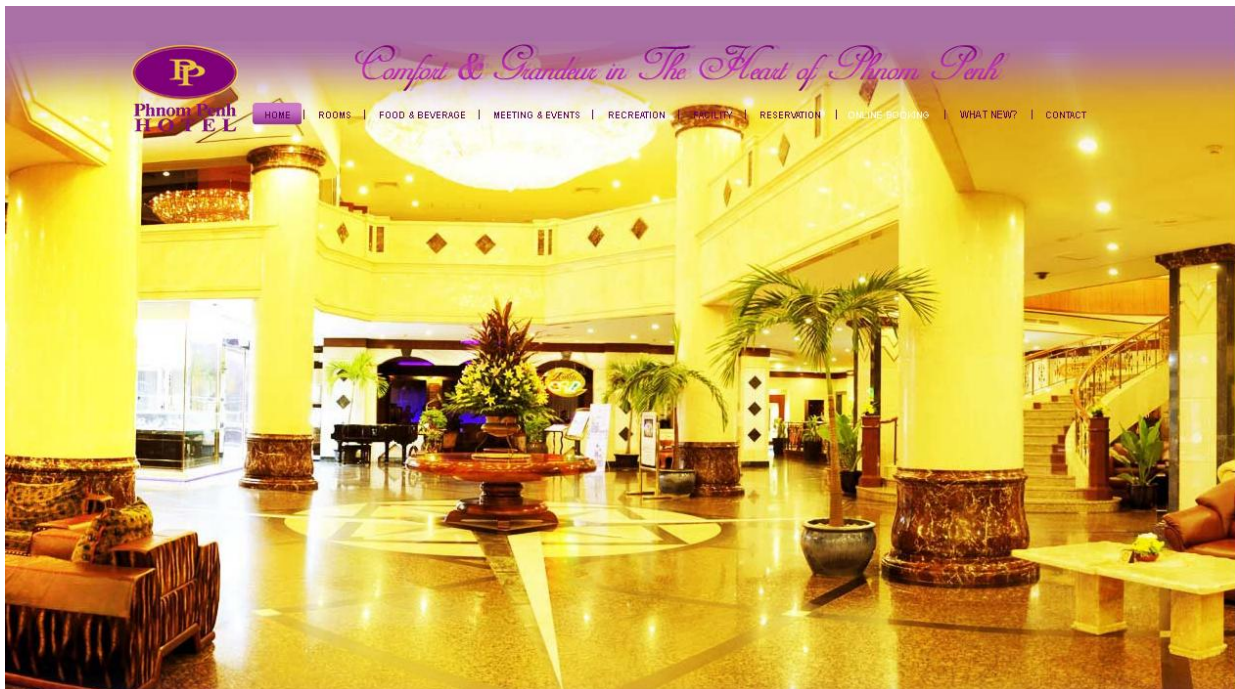
Phnom Penh - Hotel

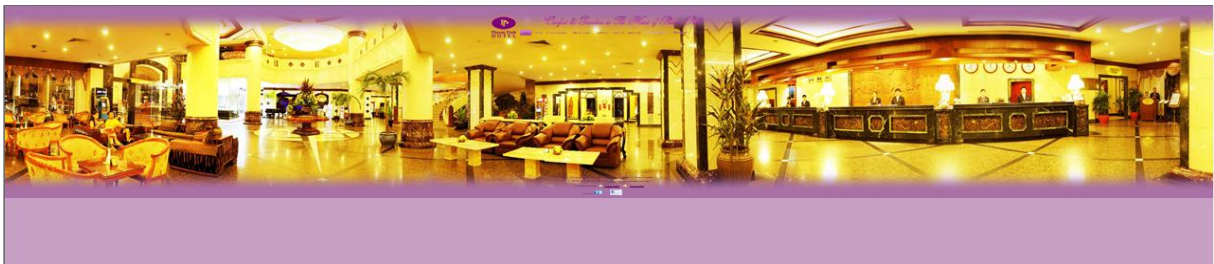
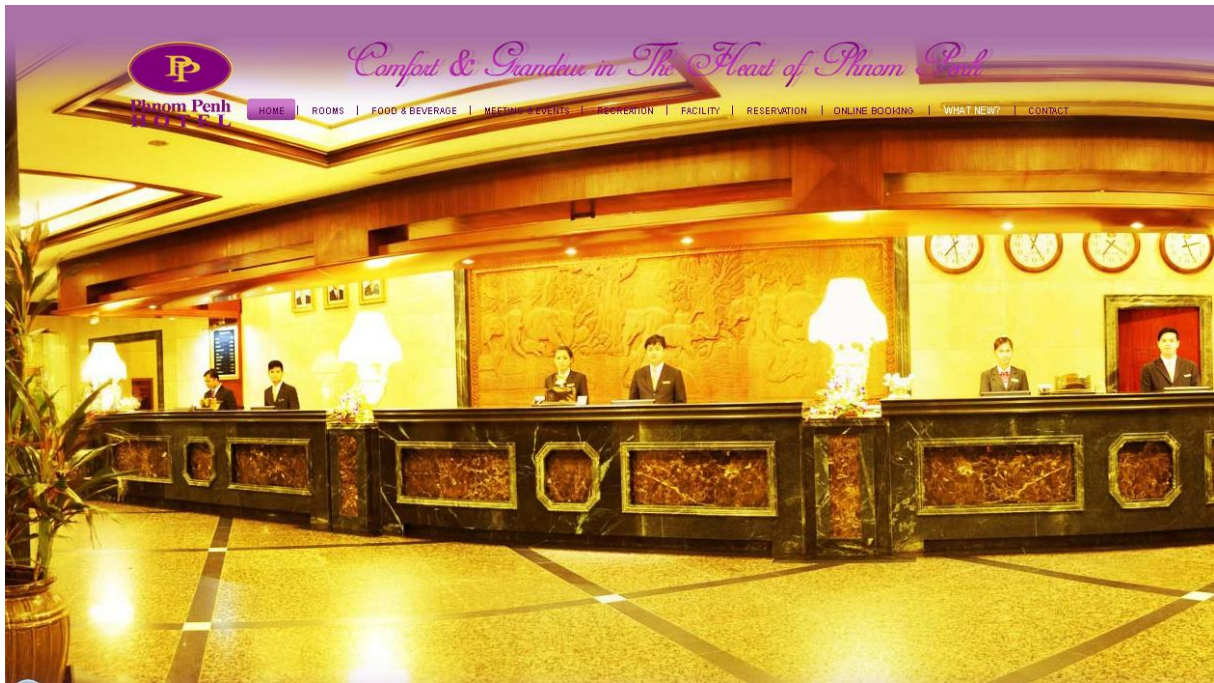
Từ ngày 19 tháng 9 tới ngày 23 tháng 9 năm 2012.

Hotel: Phnom Penh - <http://www.phnompenhhotel.com/>

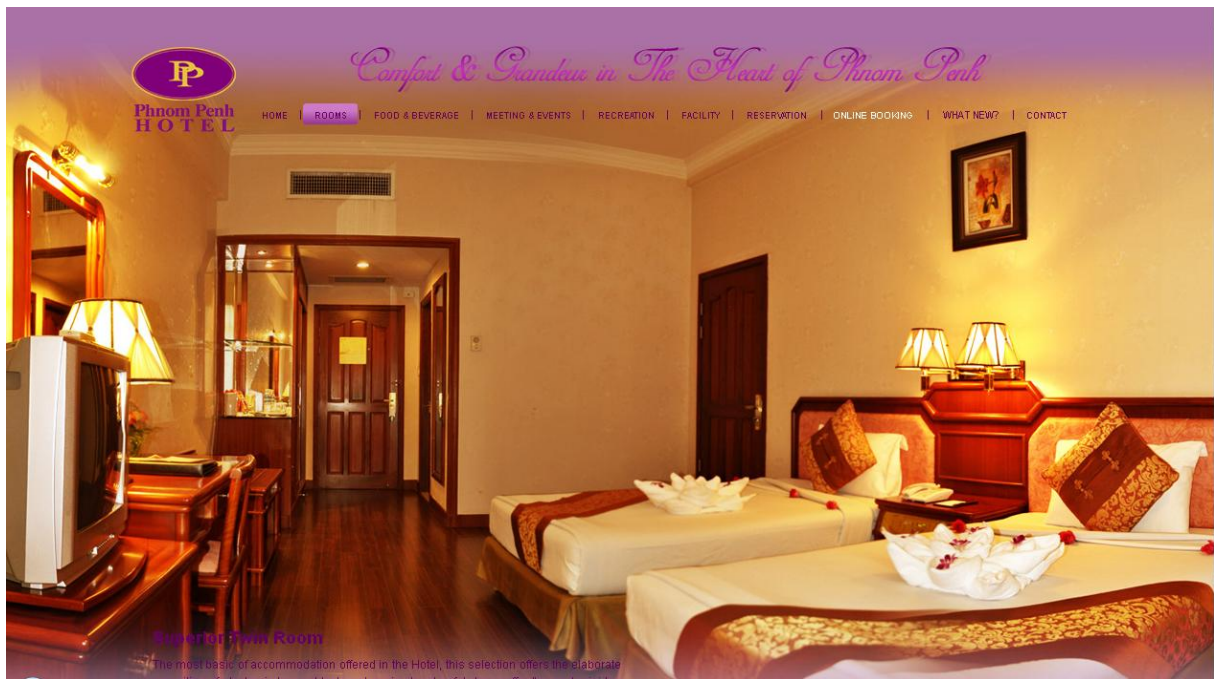


Lobby





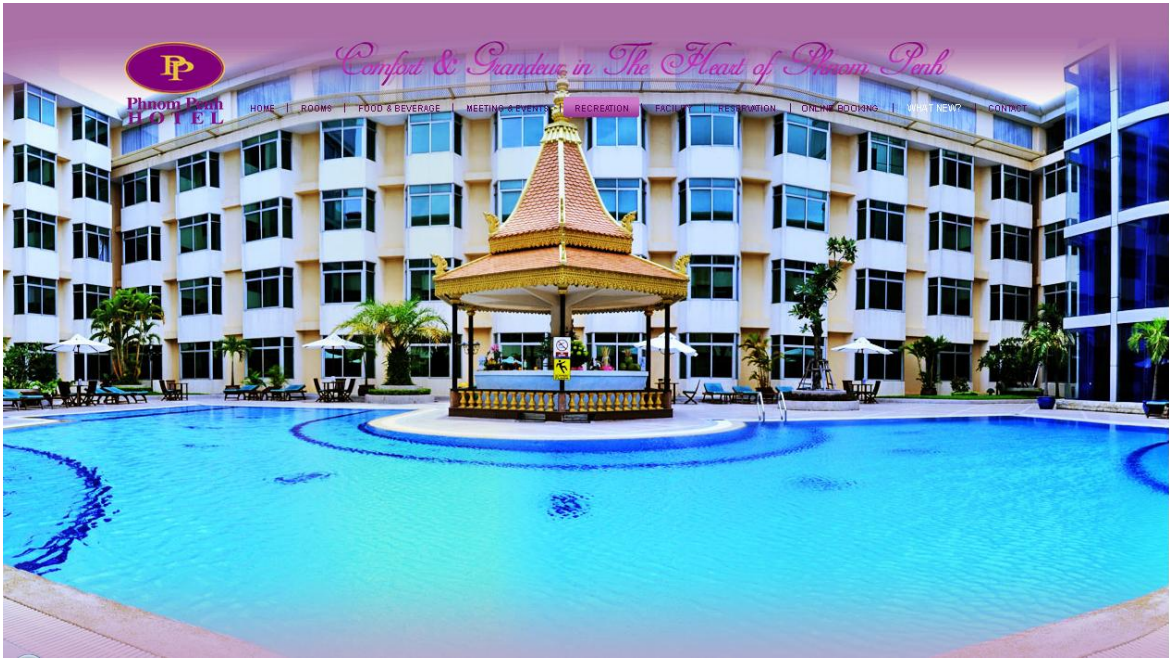
Phòng Ngủ



Hội Trường - Sân Khấu



Hồ Bơi



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 14 tháng 7 năm 1973

Quang năng hiện hữu vô tận dụng
Hư ảo vọng tâm pháp bất phùng
Thế cảnh thiên đàng nan hóa giải
Bình tâm cải tạo pháp tương phùng

Sửa mình kiến tạo bổ sung
Bên trên thanh điển tháp từng chuyển xoay
Khai tâm khai trí hằng ngày
Chuyển xoay khai triển vô thầy vô ta
Âm thanh phát khởi điều hòa
Cảm thông đời đạo mới là người tu
Vượt qua thiên cảnh mây mù
Lên cao xét thấp trùng tu thể tình
Chuyên lo tự sửa phận mình
Điều nghiên ảnh hưởng duyên tình thể sanh
Tiến thẳng tự lực tự hành
An tâm tự toại trí thanh hơn người
Tâm khai miệng nở tươi cười
Người người cảm mến rưới tươi thể tình
Hồn thời quy nguyện đẹp xinh
Vía thời rảnh rỗi vui tình hồn thiêng
Bản thân hóa giải nối liền
Thanh cao hướng thượng phước duyên tạo thành
Phóng thâu tự luyện tự hành
Tiền duyên tái hợp, hợp thành chơn như
Tình thương cao quý hơn người
Cùng chung tu luyện vượt lười vượt mê.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Bốn Mươi Bốn

ĐẠO ĐỊA NGỤC RÚT RUỘT

Phật Sống Tế Công
Giảng ngày 29 tháng 11 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Loan bút ma thành cửu chuyển đần
Hồi sinh hữu thuật phục chi an
Thiên thư vạn quyển khai nhân trí
Ngọc Đế hồng ân báo bất hoàn*

Dịch

Bút thánh giảng cơ thông đạo huyền
Hồi sinh có thuật giúp tâm yên
Sách Trời vạn quyển khai phàm trí
Ngọc Đế hồng ân báo chẳng tròn.

Tế Phật: Hồn người đời du địa ngục chẳng phải là chuyện thần thoại hay hoang đường, từ xưa tới nay đã có nhiều kẻ chết đi còn sống lại. Hẳn là những kẻ đều lãnh hội tường tận âm thanh cùng hình ảnh ở địa ngục nên có thể tả lại những cảnh tượng đó dễ dàng, đủ chứng tỏ những điều tả trong kinh sách không phải là không có thực. Người đời chỉ vì chưa đích thân nhìn thấy mà do đó chẳng tin, cho nên những điều nói ra thì là biết mà lại bị nghi là mê. Điều này làm sao giải tỏ được đây? Lục phủ ngũ tạng trong cơ thể chúng ta cũng còn là một vật nhìn chẳng thấy gì mà vẫn yên ổn vô sự. Nhưng nếu một sớm ta khám phá ra hoặc cảm giác đã đến giờ thì chắc là thảm lắm. Chẳng phải chỗ này đau thì cũng chỗ khác đau, cần phải chiếu quang tuyến X rồi giải phẫu. Người đời lúc thường không nhìn rõ lục phủ ngũ tạng có thể nói là nó không có không? Địa ngục bình thường nhìn chẳng thấy nhưng nó vẫn tồn tại,

trừ một số ít người lúc sống có thể nhìn thấy, kẻ khác một sớm nhìn thấy địa ngục ắt là đã tới phút gần đất xa Trời. Sở dĩ ta khuyên người đời giác ngộ, xác nhận những cái không nhìn thấy nhưng lại vẫn tồn tại như tư tưởng, hít thở, cảm tình v.v... đều là nhìn chẳng thấy, chỉ có thể dùng cảm giác để lãnh hội. Và chẳng những cái không nhìn thấy đó chính là cái duy trì mạng sống, là nguyên tố chủ thể xác thân.

Dương Sinh: Lời giảng của ân sư thật đúng đạo lý, tiếc rằng người đời phần đông không thấu tỏ sự tình, chẳng khác gì kẻ mù tự mình nhìn không thấy cho nên mới phủ nhận. Thế gian đắm chìm trong chôn hình hình sắc sắc, chỉ nhờ vào cây gậy mà muốn đi xa hàng ngàn vạn dặm, điều này đã chứng tỏ cặp mắt thịt của chúng ta bị chắn bởi nhiều vật chướng ngại, chỉ có mắt huệ mới thông mọi lẽ. Nhưng tiếc rằng chúng ta đã đóng mắt huệ cam chịu sống mù lòa để mặc cho dục tình lôi cuốn mà đắm chìm trong các kiếp luân hồi khổ đau.

Tế Phật: Con nói đúng, người đời đều hiểu rõ điều tai hại của sự phạm pháp, giống như giẫm trước mặt biết là có thể lọt xuống nhưng vẫn không chịu mở mắt ra nhìn, quả là còn thua kẻ mù lòa vì họ còn biết dùng gậy dò dẫm đường đi. Tới lúc bị té xuống hang địa ngục sâu vạn trượng, muốn vươn mình thoát ra nhưng không rõ phải đợi tới mấy mươi kiếp sau. Thời giờ đã muộn, Dương Sinh chuẩn bị đạo âm ty, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Bạch ân sư, con đã chuẩn bị xong xuôi.

Tế Phật: Nhìn quần áo của con bám đầy bụi đất, lại không khô ráo sạch sẽ, như vậy lúc tới Minh Phủ hẳn là thất lễ.

Dương Sinh: Thừa ân sư y phục bị bụi sa bàn làm dơ bẩn, con lại vô tình không lưu ý, xin ân sư tha tội.

Tể Phạt: Người trần tới Minh Phủ, chẳng thể không giữ sạch sẽ nên quần áo phải thơm tho để còn được đặc biệt chú ý, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, xin ân sư khởi hành...

Tể Phạt: Đã tới nơi Dương Sinh mau xuống đài sen, đến làm lễ ra mắt Ngục Quan.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh. Kính lạy Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân.

Ngục Quan: Miễn lễ, hoan nghênh Phật Sổng Tế Công cùng Dương Thiện Sinh tới thăm. Bản ngục đã sớm nhận được thư của Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường xin tới phỏng vấn để viết sách khuyên răn người đời, công đức thật quả là vô lượng. Bản ngục là Ngục Rút Ruột, kính mời hai vị vào trong tham quan.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan đã tiếp đãi nồng hậu, nguyên trong này là Ngục Rút Ruột, âm binh tới tới lui lui, áp giải tội hồn đi ra, đã bắt đầu nghe thấy tiếng kêu gào.

Tể Phạt: Ta hãy mau theo chân họ vào trong.

Dương Sinh: Đã thấy rõ cảnh tượng ở trong ngục, thân tội hồn máu me nhuộm đỏ, bị trói vào các cây cột, âm binh, quỷ binh dùng dao rạch bụng tội hồn, da bụng rách toang, ruột và bao tử lòi ra rớt xuống đất, bên cạnh cả bầy chó đen giành nhau cắn xé. Ruột và dạ dày tuy đã rớt ra nhưng vẫn còn liền với tim vì tim chưa rời thân thể nên khi bị chó cắn nhai giãng xé thì tội hồn đau đớn kêu rống lên rồi ngất xỉu, khiến lúc này mắt chẳng dám nhìn. Xin hỏi Ngục Quan bọn họ đã phạm phải tội gì mà tới nỗi bị dày ải ở ngục này?

Ngục Quan: Các tội hồn này khi còn sống đều là bọn tham quan ô lại, hoặc là những kẻ lòng lang dạ sói, cho nên sau khi chết tới bản ngục thụ hình, như muốn thấu tỏ sự tình, để tôi sai áp giải vài tội hồn ra đây tra hỏi.

Dương Sinh: Như vậy hay lắm, phải có bằng chứng xác thực người đời mới chịu tin là đúng.

Ngục Quan: Tôi đã đem tội hồn ra, mời Dương Thiện Sinh tra hỏi họ.

Dương Sinh: Xin hỏi tội hồn, có sao người lại tới chốn này?

Tội Hồn: Tôi lúc sống làm quan, thường lợi dụng phương tiện quan tước sang đoạt của cải, đất đai, cướp không lợi lộc. Bất cứ phương tiện nào có lợi, tôi đều tận dụng mọi phương cách cưỡng đoạt cho

bằng được để làm của riêng. Chẳng ngờ sau khi chết bị đưa lên đài gương soi ác nghiệp để cho lộ rõ chân tướng. Tất cả những hành động tham lam cưỡng đoạt tiền tài của cải đều hiện rõ mồn một, khiến tôi vô cùng kinh dị. Trải qua các điện phán xử, cuối cùng tôi bị giải giao tới Đệ Thất Điện rồi bị Thái Sơn Vương phán đầy tôi tại ngục moi ruột, hằng ngày bao tử và ruột bị móc ra cho đàn chó giành nhau ăn, sự thống khổ khó mà hình dung nổi.

Ngục Quan: Người là kẻ có chức vụ trong chính quyền, chẳng chăm lo phúc lợi cho trăm họ lại còn lột da lóc thịt muôn người, miễn là nuốt trôi được là nuốt, ruột và bao tử người lúc này thực quá nhơ bẩn! Khuyên những kẻ làm quan ở chốn thế gian nên vì trách nhiệm phục vụ nhân quần, luôn luôn phải vì dân thương dân, trung trinh với nước ắt công đức vô lượng. Nếu như chỉ vì mục tiêu thủ lợi, sau khi chết chắc chắn sẽ bị đầy đọa tại chốn địa ngục.

Dương Sinh: Xin hỏi lại bà lão, bà già như thế này có sao còn bị xử loại hình phạt này, phải chăng lúc sinh tiền có làm điều chi thất thủ chẳng?

Tội Hồn: Nhớ lại lúc sống giờ hối hận thì đã quá trễ rồi. Lúc tôi 48 tuổi vì buôn bán thua lỗ, bèn đứng ra làm chủ hội, nhân một chốc mắt lý trí đã quyết định giạt tiền hội của người rồi dời đi xứ khác. Tới 54 tuổi ngã bệnh thác, bị giải giao tới Đệ Thất Điện, Diêm Vương phán đầy tôi tại đây để thụ hình.

Ngục Quan: Giật hội của người, nuốt vào rồi ói ra chẳng được bấy giờ chỉ còn cách ói ruột và bao tử ra ngoài, ăn bao nhiêu trả bấy nhiêu. Luật pháp ở cõi âm rất công bằng, người tự làm tự lãnh, ngày sau mãn hạn tù, lại tái sinh để trả nợ.

Dương Sinh: Xin hỏi lão ông thời gian thụ hình tại ngục này là bao lâu?

Tội Hồn: Mất ba năm. Lúc sinh tiền gia đình tôi sống bằng nghề nông, chuyên trồng rau để sinh nhai, chẳng hiểu sao tới tuổi trung niên, rau đậu thường bị côn trùng phá hại cho nên phải dùng thuốc trừ sâu bọ để tiêu diệt chúng, tới lúc thấy giá rau tăng vọt, liền hái rau mới phun thuốc được một hai ngày đem bán. Chỉ có vậy mà sau khi chết liền bị Minh Vương phán đầy tại ngục rút ruột vì tội vô tình gây tai hại.

Ngục Quan: Người chỉ lo kiếm tiền nên đã đem rau đậu còn dính độc được bán ra hại người không ít, rất nhiều người ăn rau đậu của người trúng độc, hoặc độc tố tích tụ thành đa mà thành bệnh gan, bệnh ung thư, lòng dạ người quá độc cho nên phải thụ lãnh hình phạt này.

Dương Sinh: Xin hỏi bà lão tại sao bà lại phải vào đây?

Tội Hồn: Chao ôi! Trời Đất ơi! Ở trong này khổ sở quá, kính xin thầy cứu sống tôi.

Tế Phật: Hiện tại ta rất thương nhà ngươi, nhưng hãy nhớ lại tại sao ngày trước nhà ngươi không thương xót kẻ khác? Hãy mau nói rõ nguyên do tội ác của nhà ngươi.

Tội Hồn: Đúng, tôi có một đứa con gái nuôi, từ lúc bé tôi đã không thương nó lại còn hay đánh đập. Tới lúc lớn vì nó có nhan sắc nên tôi đã cưỡng bách bán nó cho động mãi dâm để lấy tiền. Sau khi chết tôi bị Diêm Vương phán đây tại đây.

Ngục Quan: Lòng dạ ác độc, coi con gái nuôi là vật kiếm tiền, phá hoại luân thường đạo lý, tiêu hủy lễ Trời, lòng sắt dạ thép thật mi đáng tội.

Tế Phật: Thời giờ eo hẹp, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con còn có vấn đề thỉnh giáo ân sư. Trong lúc thụ hình có một số tội hồn đã bị hôn mê bất tỉnh thì làm cách nào cho họ sống lại để xử phạt tiếp.

Tế Phật: Con từng mơ thấy con bị kẻ khác giết chưa? Nếu có hẳn là thân thể lúc đó cảm thấy đau đớn vô cùng nhưng khi tỉnh lại chỉ còn mồ hôi lạnh chảy đầm đìa, không hề chết chẳng? Đêm mai lại nằm mê nữa, sau khi tỉnh dậy lại thấy mình như trước, thân thể vẫn còn nguyên vẹn không có chỗ

nào mang thương tích cả. Sở dĩ sau lúc người ta chết, hồn phách họ cũng giống như khi mộng du vậy, thân tuy bị hình tội thống khổ, bị âm binh dùng nước hoàn hồn xối, sau khi tỉnh lại chẳng thấy thương tích gì cả, làm như vậy chỉ cốt để cho họ nhớ lại cái cảm giác kinh hãi của sự thống khổ vậy. Thảm hình ở âm phủ chẳng qua chỉ là để cho tính linh của người ta thức giấc mà thôi do đó mới ví sự chết là giấc mộng lớn, vậy thì người ta lúc chết hẳn là đi vào một giấc mộng dài để ném mùi đau khổ. Thêm một ví dụ khác như trong lúc nằm mộng lượm được vàng, vui sướng điên cuồng, tới khi tỉnh dậy không lại hoàn không, đã cho thấy mộng ảo chẳng thể có thực mà do kẻ mê lầm tưởng. Thế nhân tu đạo nếu như không giác ngộ điểm này mà cứ cố chấp vào hình danh sắc tướng, hẳn là cuối cùng sẽ rơi vào trường mộng ảo.

Dương Sinh: À thì ra là thế! Thưa ân sư, con đã sửa soạn xong, xin tới từ giã Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân.

Ngục Quan: Lệnh cho các Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

